

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **1521**/QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày **03** tháng **6** năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan Bộ Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ ban hành kèm theo Quyết định số 5578/QĐ-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 37/2025/NĐ-CP ngày 26/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định số 114/2024/NĐ-CP ngày 15/9/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định số 50/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 77/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan Bộ Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ ban hành kèm theo Quyết định số 5578/QĐ-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo như sau:

1. Bổ sung các khoản 12, 13, 14, 15, 16 Điều 4 như sau:

“Điều 4. Nội dung phân cấp thẩm quyền quản lý, sử dụng tài sản công

12. Thẩm quyền quyết định mua sắm vật tiêu hao.

13. Thẩm quyền quyết định khai thác tài sản công.

14. Thẩm quyền xác lập sở hữu toàn dân về tài sản.

15. Thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản của dự án sử dụng vốn nhà nước.

16. Thẩm quyền quyết định giá trị của tài sản gắn liền với đất khi bán trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp của cơ quan, tổ chức, đơn vị.”

2. Sửa đổi khoản 1 và điểm a, c, d khoản 2 Điều 5 như sau:

“Điều 5. Thẩm quyền quyết định mua sắm tài sản công

1. Thẩm quyền, trình tự, thủ tục quyết định mua sắm tài sản công trong trường hợp phải lập dự án đầu tư được thực hiện theo quy định về pháp luật về đầu tư công và pháp luật có liên quan.

Việc mua sắm tài sản quy định tại Điều này không bao gồm mua sắm dịch vụ phục vụ hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập. Việc mua sắm dịch vụ phục vụ hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập được thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.

2. Thẩm quyền quyết định mua sắm tài sản công trong trường hợp không thuộc phạm vi quy định tại khoản 1 Điều này được thực hiện như sau:

a) Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo:

- Quyết định việc mua sắm tài sản tập trung cấp bộ của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Quyết định việc mua sắm tài sản của các đơn vị trực thuộc Bộ đối với tài sản là: Trụ sở làm việc; cơ sở hoạt động sự nghiệp; xe ô tô, trừ quy định tại điểm d) khoản này.

c) Thủ trưởng các đơn vị thuộc cơ quan Bộ quyết định mua sắm tài sản có giá trị dưới 500 triệu đồng/01 đơn vị tài sản.

d) Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên trực thuộc Bộ quyết định mua sắm tài sản (trừ cơ sở hoạt động sự nghiệp) phục vụ hoạt động của đơn vị.

3. Sửa đổi điểm c khoản 1 và khoản 2 Điều 6 như sau:

“Điều 6. Thẩm quyền quyết định thuê tài sản công

1. Thuê trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp:

c) Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên quyết định thuê tài sản phục vụ hoạt động của đơn vị.

2. Thuê tài sản không phải là trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp:

Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ quyết định việc thuê tài sản phục vụ hoạt động của đơn vị.”

4. Sửa đổi khoản 3 Điều 7 như sau:

“Điều 7. Thẩm quyền quyết định khoán kinh phí sử dụng tài sản công

3. Việc khoán kinh phí sử dụng xe ô tô thực hiện theo quy định tại Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô”.

5. Sửa đổi khoản 2 Điều 9 như sau:

“Điều 9. Thẩm quyền quyết định điều chuyển tài sản công

2. Thủ trưởng các đại học vùng và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ quyết định điều chuyển tài sản giữa các đơn vị thuộc phạm vi quản lý.”

6. Sửa đổi Điều 11 như sau:

“ Điều 11. Thẩm quyền quyết định thanh lý tài sản công

1. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định thanh lý tài sản là nhà làm việc, công trình sự nghiệp có nguyên giá từ 500 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản tại các đơn vị trực thuộc Bộ.

2. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc đại học vùng quyết định thanh lý tài sản là xe ô tô, nhà cấp 4, tài sản thiết bị khác có nguyên giá dưới 500 triệu đồng/01 đơn vị tài sản.”

7. Sửa đổi Điều 14 như sau:

“Điều 14. Thẩm quyền quyết định chuyển đổi công năng sử dụng tài sản công

1. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định chuyển đổi công năng sử dụng tài sản công đối với các tài sản do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định giao, đầu tư xây dựng, mua sắm trong trường hợp thay đổi cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản công.

2. Thủ trưởng các đại học vùng quyết định chuyển đổi công năng sử dụng tài sản công đối với các tài sản do đại học vùng quyết định giao, đầu tư xây dựng, mua sắm.

3. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ quyết định chuyển đổi công năng sử dụng tài sản công đối với các tài sản do đơn vị quyết định đầu tư xây dựng, mua sắm trong trường hợp không thay đổi cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng tài sản công.”

8. Sửa đổi Điều 15 như sau:

“Điều 15. Thẩm quyền phê duyệt đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết

Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ quyết định phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công vào các mục đích kinh doanh, cho thuê sau khi có quyết nghị của Hội đồng trường/Hội đồng Đại học (đối với các cơ sở đào tạo); Nghị quyết liên tịch của cấp ủy, lãnh đạo đơn vị và công đoàn (đối với các đơn vị khác); phê duyệt đề án sử dụng tài sản công vào mục đích liên doanh, liên kết sau khi có ý kiến đồng ý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.”

9. Bổ sung Điều 15a như sau:

“Điều 15a. Thẩm quyền quyết định mua sắm vật tiêu hao

Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ quyết định mua sắm vật tiêu hao phục vụ hoạt động của đơn vị.”

10. Bổ sung điều 15b như sau:

“Điều 15b. Thẩm quyền quyết định khai thác tài sản công

Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ quyết định khai thác tài sản công tại đơn vị.”

11. Bổ sung Điều 15c như sau:

“Điều 15c. Thẩm quyền quyết định xác lập sở hữu toàn dân về tài sản và thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân

1. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản do doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chuyển giao không bồi hoàn cho Nhà nước Việt Nam thông qua Bộ Giáo dục và Đào tạo theo cam kết sau khi kết thúc thời gian hoạt động; quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản chuyển giao cho Nhà nước Việt Nam theo hợp đồng dự án đối tác công tư đối với trường hợp cơ quan ký kết hợp đồng dự án thuộc trung ương quản lý.

2. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với các tài sản do tổ chức, cá nhân chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước Việt Nam sau khi có ý kiến đồng ý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.”

12. Bổ sung Điều 15d như sau:

“Điều 15d. Thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản của dự án sử dụng vốn nhà nước

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định phê duyệt phương án:

- Giao, điều chuyển tài sản cho cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

- Giao, điều chuyển tài sản để phục vụ hoạt động của dự án khác thuộc phạm vi quản lý.

- Bán; thanh lý; tiêu hủy; xử lý tài sản trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại.

- Chuyển giao diện tích đất được giao (hoặc tạm giao) để phục vụ công tác thi công dự án cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh sau khi hoàn thành việc thi công dự án.”

13. Bổ sung Điều 15e như sau:

“Điều 15e. Thẩm quyền quyết định giá trị của tài sản gắn liền với đất khi bán trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp của cơ quan, tổ chức, đơn vị

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định giá trị của tài sản gắn liền với đất khi bán trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp của cơ quan, tổ chức, đơn vị.”

14. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 16 như sau:

“Điều 16. Tổ chức thực hiện

3. Những nội dung khác không nêu trong Quy định này, đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản công tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định số 114/2024/NĐ-CP ngày 15/9/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định số 50/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP, Thông tư số 11/2025/TT-BTC ngày 19/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các văn bản quy định pháp luật khác có liên quan.”

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Bộ Tài chính;
- Trang thông tin điện tử Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, KHTC.



Lê Tấn Dũng